

Bản án số: 46/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28-7-2017
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI -TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hải Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân

2. Ông Nguyễn Ngọc Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thao – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 193/2017/TLST- HNGĐ ngày 24/5/2017 về tranh chấp: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/6/2017, thông báo mở lại phiên tòa số 28/TB-XX ngày 12/7/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Triệu Minh Q - Sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu A, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Đào Thị S - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ A, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/5/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Triệu Minh Q trình bày:

Về hôn nhân: Anh kết hôn với chị Đào Thị S ngày 13/01/2017 được tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Ngay sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 3/2017 đến nay không ai quan tâm đến ai nữa. Nay anh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái giải quyết cho anh được ly hôn chị S.

Về nuôi con chung: Anh và chị S không có con chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về chia tài sản: Anh xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị Đào Thị S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về hôn nhân: Anh Triệu Minh Q và chị Đào Thị S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ số 05/2017 ngày 13/01/2017 là hôn nhân hợp pháp. Ngay sau khi kết hôn vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, dù đã được hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 3/2017 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Anh Q xác định tình cảm vợ chồng đã hết và anh yêu cầu được ly hôn chị S.

[2] Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị S cố tình không có mặt nên tòa án không tiến hành hòa giải được và không thể hiện lời khai trong hồ sơ.

[3] Tại phiên tòa anh Q vẫn xác định tình cảm vợ chồng đã hết và yêu cầu được ly hôn.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy anh Q và chị S sau khi kết hôn chung sống được thời gian ngắn đã xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không có biện pháp hòa giải để hàn gắn tình cảm, anh chị sống ly thân không quan tâm đến nhau nữa, thể hiện mâu thuẫn kéo dài, tình cảm vợ chồng của anh Q và chị S đã hết, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho các bên đương S. Xét yêu cầu ly hôn của anh Q là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[5] Về nuôi con chung: Anh Q và chị S không có con chung, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về chia tài sản: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Anh Q phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điều 147, khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Anh Triệu Minh Q được ly hôn chị Đào Thị S.

Về án phí: Anh Triệu Minh Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2013/06184 ngày 24/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Anh Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TA tỉnh ;
- VKSND tp.Yên Bái;
- THADS tp. Yên Bái;
- Các đương S;
- UBND xã Sơn Vi, Lâm Thao,
Phú Thọ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Hải Anh